

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~4900~~/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày ~~2~~ 2 tháng 9 năm 2021

V/v giải trình, bổ sung và
hoàn thiện Báo cáo đề xuất
chủ trương đầu tư dự án
“Hiện đại hóa thủy lợi
thích ứng biến đổi khí hậu”
vay vốn ADB tỉnh
Quảng Ngãi

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 5101/BKHĐT-KTĐN ngày 04/8/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị hoàn chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi” vốn vay ADB, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về nội dung giải trình, bổ sung và hoàn chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi” vốn vay ADB theo các góp ý của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính cụ thể như sau:

I. Bộ Tài Nguyên và Môi Trường theo Văn bản số 2149/BTNMT-KHTC ngày 10/5/2021:

1. Theo nội dung hồ sơ kèm theo, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng dự án gồm 3 hợp phần: Hợp phần 1 “Tăng cường dịch vụ quản lý tưới”, Hợp phần 2 “Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng tưới để hiện đại hóa hệ thống thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu” và Hợp phần 3 “Áp dụng các biện pháp quản lý nước hiệu quả ở nội đồng dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi”, với tổng diện tích chiếm đất tạm thời trong thời gian thi công khoảng 37,268 ha. Tuy nhiên, hồ sơ chưa làm rõ diện tích các loại đất để thực hiện các hạng mục công trình đúng theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Dự án không được xác định trong danh mục các dự án, công trình kèm theo Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Quảng Ngãi đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 14/11/2018. Hiện nay Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030 và Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đất đai, Luật Quy hoạch nên không có cơ sở để có ý kiến.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 56).

2. Đề nghị bổ sung thuyết minh đầy đủ những bất cập của hệ thống công trình thủy lợi hiện nay đối với xã hội, môi trường tại tỉnh Quảng Ngãi, làm cơ sở đề xuất Dự án.

Báo cáo đề xuất cần thuyết minh rõ sự gắn kết giữa các giải pháp nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi (nâng cấp hệ thống kênh; sửa chữa và xây mới trạm bơm; nâng cấp, sửa chữa cống điều tiết trên kênh) với diễn biến nguồn nước, tình hình biến đổi khí hậu để phù hợp với khả năng của nguồn nước theo từng giai đoạn và phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất bền vững, đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu tác hại do nước gây ra.

Trường hợp được chấp thuận chủ trương đầu tư, trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, cần tuân thủ các quy định của Luật tài nguyên nước về bảo vệ tài nguyên nước, cụ thể: khoản 3 Điều 26 quy định về phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; các quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước (nếu đã được thiết lập) được quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 52÷56).

3. Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020, Dự án phải thực hiện đánh giá sơ bộ tác động môi trường để cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau đây: (i) Việc chiếm dụng đất để xây dựng công trình trạm bơm; phương án đền bù, giải phóng mặt bằng. (ii) Tác động môi trường (bụi, khí thải, nước thải,..) từ quá trình xây dựng Dự án (nâng cấp các tuyến kênh, cống điều tiết,...; xây mới trạm bơm,..); vị trí đổ thải, tuyến đường vận chuyển chất thải và tác động trong quá trình vận chuyển chất thải. (iii) Tác động gián đoạn hoạt động cấp nước tưới tiêu của Dự án.

Dự án phải thực hiện các quy định về đánh giá tác động môi trường theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Tài Nguyên và Môi Trường và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 52 ÷ 56).

II. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Văn bản số 2774/BNN- HTQT ngày 14/5/2021:

1. Về sự cần thiết đầu tư:

a) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã đánh giá sự cần thiết đầu tư, mức độ thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra trong thời gian qua tại địa phương, hiện trạng công trình tại các tiểu dự án, tuy nhiên báo cáo chưa đánh giá, làm rõ thực trạng về quản lý, vận hành công trình để thấy được sự cần thiết phải thực hiện các nội dung tại Hợp phần 3.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 16 ÷ 18).

b) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư có sự thay đổi về số lượng các tiểu dự án, do đó báo cáo làm rõ sự điều chỉnh này, các hạng mục đầu tư và nội dung đầu tư cần thể hiện rõ mục tiêu hỗ trợ chuyển đổi diện tích lúa kém chất lượng sang giống lúa hữu cơ và các loại cây trồng giá trị cao theo mục tiêu chung của dự án như ý kiến góp ý của ADB.

- Về việc thay đổi số lượng các tiểu dự án: Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 6090/BNN-HTQT ngày 04/9/2020 về việc bổ sung tài liệu liên quan đến Đề xuất dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu (CAIM-ADB9), UBND tỉnh Quảng Ngãi đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi giải trình và bổ sung tài liệu liên quan đến Đề xuất dự án gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 2349/SNNPTNT-TL ngày 11/9/2020. Theo đó, tỉnh đã đề xuất gộp chung 03 Tiểu dự án của Hợp phần 2 trong Đề xuất dự án của tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 3800/UBND-NNTN ngày 17/8/2020 thành một Tiểu dự án duy nhất thuộc Hợp phần 2 trong Đề xuất dự án.

- Về việc thể hiện rõ mục tiêu hỗ trợ chuyển đổi diện tích lúa kém chất lượng sang giống lúa hữu cơ và các loại cây trồng giá trị cao: UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 29).

2. Về nội dung các hạng mục đề xuất đầu tư:

a) Các nội dung đề xuất đầu tư cơ bản tuân thủ đúng các yêu cầu về hiện đại hóa hệ thống thủy lợi theo yêu cầu của Nhà tài trợ như: chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao theo quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng của tỉnh và nâng cấp các hệ thống công trình thủy lợi theo hướng hiện đại, áp dụng công nghệ tiên tiến. Tuy nhiên, cần xem xét, tính toán hiệu quả đầu tư xây dựng các tuyến kênh mà sau khi nâng cấp, diện tích tưới tăng thêm không đáng kể (tuyến kênh KBbm2-C1, KBbm2-C2, S18, N10NSV).

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 25).

b) Rà soát, xem xét việc đầu tư tuyến kênh N6 có trùng lặp với dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi Thạch Nham giai đoạn 1 đã được Bộ Nông nghiệp

và PTNT đầu tư hay không, đồng thời đảm bảo các tuyến kênh đề xuất xây dựng, sửa chữa không trùng lặp với các hạng mục đã đề xuất trong dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi Thạch Nham giai đoạn 2.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và xin giải trình như sau: Tuyến kênh N6 có chiều dài 12,11km, đến nay đã kiên cố hóa được 9,79km (bao gồm đoạn kênh 3,0 km do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6 thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT đầu tư giai đoạn 2017-2020), đoạn còn lại được đề xuất xây dựng, sửa chữa trong dự án này không trùng lặp với dự án nào khác.

c) Đối với hệ thống kênh bê tông được nâng cấp, cần bổ sung thêm các công trình đo đếm, cụm điều tiết và kiểm soát nước phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả cấp và sử dụng nước trong nông nghiệp.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 30, 36).

d) Trong thiết kế kênh cần lưu ý tới việc xử lý tiếp nối giữa các đoạn kênh cũ (đã được gia cố) và đoạn kênh gia cố mới để đảm bảo xuôi thuận, tránh mở rộng hoặc thu hẹp đột ngột, ảnh hưởng đến đường mực nước toàn tuyến kênh. Hệ thống kênh Thạch Nham đi qua địa chất yếu, phức tạp (cao lanh, dẻo chảy), nên cần có giải pháp thiết kế phù hợp đảm bảo ổn định lâu dài.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 36, 60).

đ) Đối với trạm bơm Đức Minh là trạm bơm biến tần cấp nước thông qua hệ thống đường ống nên cần lưu ý tính toán đầy đủ chi phí đầu tư và bảo trì, vận hành sau này trong quá trình lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 68, 69).

g) Khi tính toán cân bằng nước tại đập Thạch Nham, cần cập nhật kết quả tính toán cân bằng nước, lưu lượng qua cống Bắc, Nam đập dâng Thạch Nham đã được tính toán trong dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi Thạch Nham. Mặt khác, cần cập nhật tiến độ xây dựng, vận hành thủy điện thượng Kon Tum trong tính toán cân bằng nước.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 40).

h) Đối với hệ thống SCADA thuộc hệ thống kênh Thạch Nham cần bổ sung thêm đánh giá sơ bộ về hiện trạng quản lý hệ thống SCADA tại địa phương, từ đó xác định quy mô đầu tư hệ thống SCADA và số lượng điểm

quan trắc phù hợp với điều kiện vận hành thực tế, khi thiết kế cần tham vấn đơn vị quản lý vận hành sau này để hoàn thiện và lập sổ tay hướng dẫn, vận hành hệ thống SCADA chi tiết cho hệ thống, đảm bảo thuận lợi trong quá trình vận hành và tối ưu hiệu quả đầu tư.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 25, 60).

e) Liên quan đến TDA giải pháp nguồn nước, quản lý và phân phối nước cho vùng khan hiếm nước ven biển do Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện tại Hợp phần 1, tỉnh cần dự trù kinh phí đền bù giải phóng mặt bằng trong tổng mức đầu tư dự án thành phần của tỉnh theo như các văn bản đã cam kết của UBND tỉnh trong giai đoạn đề xuất dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 56).

3. Về tổ chức thực hiện:

UBND tỉnh đề xuất việc thẩm định phê duyệt dự án đầu tư TDA của tỉnh sau khi có ý kiến thẩm tra của Bộ Nông nghiệp và PTNT về thiết kế cơ sở, tổng mức đầu tư (tại mục 10.1.3) là chưa phù hợp với quy định, cần sửa lại theo các ý kiến góp ý trước đây của các Bộ ngành trong giai đoạn trình phê duyệt Đề xuất dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 75).

III. Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo Văn bản số 5101/BKHĐT-KTĐN ngày 04/8/2021:

1. Về hồ sơ, thủ tục:

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài để xây dựng và hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Bổ sung Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án theo mẫu tại Phụ lục IVa ban hành kèm theo Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Phủ chính.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và đã bổ sung Tờ trình.

- Cập nhật Nghị định số 15/2021/NĐ-CP thay thế Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây

dụng (Nghị định này đã hết hiệu lực) và bổ sung Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường, ... vào căn cứ xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 6).

2. Về nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

a) Về bối cảnh và sự việc cần thiết:

- Đề nghị không đưa ra Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài và Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài vào mục 1.2.1 - Sự phù hợp với chính sách và chiến lược Quốc gia; bổ sung thông tin chi tiết để chứng minh các nội dung đầu tư dự kiến là phù hợp với quy hoạch, chiến lược quốc gia, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi cũng như các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực có liên quan.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Về các dự án có tính chất, quy mô tương tự đã và đang thực hiện: Đề nghị làm rõ các hoạt động đã thực hiện, kết quả chính đạt được của các dự án, những nội dung chưa thực hiện; làm rõ sự thừa kế, kết nối, bổ trợ lẫn nhau của các dự án đã thực hiện với dự án đang đề xuất.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 22, 23).

- Phân tích rõ lợi thế so sánh của việc sử dụng nguồn vốn ADB để đầu tư dự án so với các nguồn vốn khác.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 27, 28).

b) Về nội dung các dự án hợp phần:

- Đề nghị không cập nhật đến nội dung do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện (do không liên quan) trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án của tỉnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Rà soát nội dung đầu tư từ nguồn vốn vay ADB đảm bảo tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 29/6/2019 về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài trong tình hình mới cho chi đầu tư phát triển, không vay cho chi thường xuyên (tăng cường năng lực, quản lý dự án, đào tạo, hội thảo, ...); đảm bảo phù hợp với ưu tiên sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi quy định tại Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của

Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 40, 41).

- Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, tỉnh Quảng Ngãi đầu tư, nâng cấp 28 kênh và 8 trạm bơm của hệ thống thủy lợi Thạch Nham và nâng cấp, cải tạo hệ thống van điều tiết xả lũ hồ chứa nước Núi Ngang. Đây là dự án sử dụng vốn vay ưu tiên của ADB với mục tiêu "Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng với đổi khí hậu", việc đề xuất các hạng mục đầu tư nêu trên chưa phù hợp với mục tiêu của nguồn vốn vay. Các hạng mục đầu tư (trạm bơm và tuyến kênh) nên sử dụng vốn ngân sách nhà nước, không sử dụng vốn vay nước ngoài để thực hiện. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xem xét, tính toán thêm về hiệu quả đầu tư của dự án và cân nhắc điều chỉnh sang các nội dung đầu tư khác phù hợp hơn.

UBND tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến giải trình như sau:

(i) Về các cơ sở pháp lý đề xuất dự án: Được trình bày đầy đủ, rõ ràng trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang 6, 7)

(ii) Về thực trạng công trình, sự phù hợp với mục tiêu đầu tư (28 tuyến kênh và 8 trạm bơm): Hệ thống công trình Thủy lợi Thạch Nham là hệ thống thủy lợi có quy mô đầu tư lớn nhất của tỉnh Quảng Ngãi, các tuyến kênh với tổng chiều dài hơn 950km (gồm kênh chính, cấp 1, 2, 3, kênh nội đồng và các công trình trên kênh) trải dài trên 6 huyện của tỉnh, đảm bảo nhiệm vụ cấp nước cho 36.500,0 ha đất sản xuất của 6 huyện đồng bằng, cấp nước cho 2.240,0ha diện tích nuôi trồng thủy sản và đặc biệt là cấp nước cho công nghiệp, khu kinh tế Dung Quất (trong đó có nhà máy lọc dầu Dung Quất). Trong những năm qua, bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, mà chủ yếu từ của Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý, vốn vay của ADB, WB để đầu tư sửa chữa, cứng hóa, nâng cấp tập trung vào kênh chính, cấp 1 và mới chỉ đáp ứng khoảng 58,0%; các tuyến kênh còn lại đa phần là kênh bằng đất (xây dựng thời bao cấp theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm), chưa được đầu tư, cứng hóa đồng bộ, hơn nữa Quảng Ngãi hàng năm chịu tác động rất lớn với lũ, lụt do biến đổi khí hậu nên làm cho các tuyến kênh ngày càng xuống cấp, sạt lở, bồi lấp nghiêm trọng, giảm năng lực cấp nước và tăng chi phí hàng năm để sửa chữa, nạo vét công trình. Vì vậy, việc đề xuất lựa chọn 28 tuyến kênh và 8 trạm bơm thuộc hệ thống thủy lợi Thạch Nham là hết sức cần thiết, đáp ứng nguyện vọng của cử tri nhiều lần phản ánh, kiến nghị và hoàn toàn phù hợp với với mục tiêu của nguồn vốn vay của Dự án: "Hiện đại hóa hạ tầng thủy lợi nhằm tăng cường khả năng thích ứng với hạn hán, lũ lụt và chống chịu với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ vào trong công tác quản lý, vận hành để nâng cao hiệu quả tưới, tiết kiệm nước, cải thiện môi trường; đồng thời, thông qua hiện đại hóa thủy lợi để chủ động chuyển đổi các loại cây trồng phù hợp với đặc điểm thổ nhưỡng và có giá trị kinh tế cao hơn, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia

tăng và phát triển bền vững trong hoạt động phát triển kinh tế nông nghiệp tỉnh Quảng Ngãi”.

(iii) Về tính khả thi và hiệu quả dự án: Trong quá trình tổ chức lập Đề xuất dự án; khảo sát, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi”, tỉnh Quảng Ngãi đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, tư vấn quốc tế của ABD để thực hiện đầy đủ (kể cả việc giải trình, làm rõ) các hướng dẫn, yêu cầu của ADB. Theo đó, việc đề xuất, lựa chọn 28 tuyến kênh và 8 trạm bơm thuộc hệ thống công trình Thủy lợi Thạch Nham của tỉnh Quảng Ngãi đã được ADB chấp thuận và đánh giá rất cao đề xuất này của tỉnh tại chuyên khảo sát thực tế để thẩm định hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) của ADB vào ngày 17/3/2021 và Biên bản ghi nhớ ngày 21/7/2021. Ngoài ra, việc đầu tư cứng hóa các tuyến kênh để đảm bảo tưới cho 10.037 ha, còn kết hợp mở rộng diện tích tưới (tăng thêm 3.580ha), chuyển đổi cơ cấu cây trồng và hiện đại hóa trong quản lý, vận hành hệ thống nên tăng thêm đáng kể về hiệu quả đầu tư đối với dự án (tại trang 32).

- Đề nghị khẳng định và chịu trách nhiệm về các hạng mục đầu tư đề xuất là phù hợp với định hướng quy hoạch và phù hợp với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

UBND tỉnh đã thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu” - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi tại Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 02/4/2021. Theo đó, UBND tỉnh khẳng định các hạng mục đầu tư phù hợp với định hướng quy hoạch và phù hợp với nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Rà soát lại số lượng hộ hưởng lợi nhuận giữa các phân của Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư để bảo đảm sự thống nhất (Phần mục tiêu ghi "góp phần tăng thu nhập cho 245.660 hộ dân với 928.638 người"; Phần đối tượng thụ hưởng ghi "394.889 người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tuyến kênh đi qua sẽ là đối tượng hưởng lợi chính")

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 29, 34, 48).

c) Về nguồn vốn và khả năng chống lại vốn của dự án:

- Bổ sung Thư cam kết tài trợ nguồn vốn cho dự án của ADB: Đã bổ sung trong hồ sơ trình kèm Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Tại Báo cáo số 40/BC-UBND ngày 02/4/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị áp dụng cơ chế tài chính trong nước cho dự án nêu trên theo quy định tại Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về việc cho vay lại vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ. Theo đó, đối với phần vốn vay ADB có tổng giá trị 19,019 triệu USD, tương đương 441,684 tỷ đồng (trung ương cấp phát 30% tổng giá trị, tương đương 132,505 tỷ đồng; tỉnh Quảng Ngãi cho vay lại 70% tổng giá trị, tương đương 309,179 tỷ đồng); vốn đối ứng 94,232 tỷ đồng, tương đương 4,058 triệu USD

do ngân sách tỉnh bố trí 100%. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi căn cứ các quy định của pháp luật về đầu tư công, rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên và xác định khả năng cân đối ngân sách tỉnh để bố trí vốn cho dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có ý kiến giải trình như sau:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Công văn số 3801/UBND-NNTN ngày 17/8/2020 về việc cam kết, đảm bảo cân đối và bố trí vốn đối ứng thực hiện Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu gửi các Bộ, ngành trung ương. Vì vậy, sau khi dự án được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, theo tiến độ dự án UBND tỉnh sẽ trình cấp có thẩm quyền bố trí vốn đối ứng thực hiện dự án và trả nợ vay theo đúng quy định.

d) Về sơ bộ tổng mức đầu tư dự án:

- Về căn cứ lập sơ bộ tổng mức đầu tư dự án: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án căn cứ theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (trang 36). Tuy nhiên, Thông tư số 09/2019/TT-BXD được căn cứ theo Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện tại đã hết hiệu lực và thay thế bằng Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi rà soát, cập nhật đối với các căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 40).

- Theo thuyết minh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, nội dung Hợp phần 2 của dự án bao gồm: đầu tư 24 bộ thiết bị vận hành điều tiết tự động thông qua ứng dụng công nghệ thông tin (trang 27); nâng cấp, cải tạo hệ thống đóng mở cửa van điều tiết của tràn xả lũ hồ chứa nước Núi Ngang (trang 28). Tuy nhiên, tại Bảng Tổng mức đầu tư dự án (trang 37), các khoản mục chi phí của tổng mức đầu tư chưa bao gồm chi phí thiết bị. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, chi phí thiết bị là một nội dung của sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại bảng 6 trang số 41).

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021: "Sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng được ước tính trên cơ sở quy mô, công suất hoặc năng lực phục vụ theo phương pháp thiết kế sơ bộ của dự án và suất vốn đầu tư xây dựng hoặc dữ liệu chi phí của các dự án tương tự về loại, cấp công trình, quy mô, công suất hoặc năng lực phục vụ, tính chất dự án đã thực hiện, có sự phân tích, đánh giá để điều chỉnh quy đổi về mặt bằng giá thị trường phù hợp với địa điểm xây dựng, bổ sung những chi phí cần thiết khác của dự án". Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chưa làm rõ cơ sở

tính chi phí xây dựng tại sơ bộ tổng mức đầu tư dự án. Đề nghị làm rõ nội dung này.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 40, 41).

- Tại Phụ lục I - Bảng tổng hợp Tổng mức đầu tư dự án, đề nghị không sử dụng vốn vay cho hạng mục vay trong thời gian xây dựng (Hợp phần 2, hạng mục VI).

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại Phụ lục I, hạng mục VI trang số 4).

- Làm rõ nội dung chi từ nguồn viện trợ không hoàn lại để làm cơ sở cho các cơ quan đánh giá sự phù hợp của nội dung chi tiêu; Theo Đề xuất dự án đã được cấp có quyền phê duyệt, vốn viện không hoàn lại cho dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi là 1 triệu USD, tuy nhiên theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, vốn viện trợ không hoàn lại là 0,75 triệu USD. Đề nghị làm rõ sự khác nhau về số liệu vốn viện trợ không hoàn lại.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có ý kiến giải trình như sau:

Theo Đề xuất dự án đã được cấp có quyền phê duyệt, vốn viện không hoàn lại cho dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi là 1 triệu USD. Tuy nhiên trong giai đoạn lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, ADB dự kiến vốn viện trợ không hoàn lại cho Hợp phần 3 của tỉnh Quảng Ngãi là 0,75 triệu USD (3 triệu USD của Quỹ xóa đói giảm nghèo Nhật bản - JFPR cho 04 tỉnh).

Hiện nay cam kết vốn viện trợ không hoàn lại cho dự án thay đổi dẫn đến giá trị vốn viện không hoàn lại cho thực hiện Hợp phần 3 của dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi được điều chỉnh là 300.000 USD theo Thư cam kết tài trợ nguồn vốn cho dự án của ADB và Biên bản ghi nhớ sửa đổi ngày 20/8/2021. Nội dung này tỉnh đã cập nhật trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Về vốn đối ứng: Đề nghị làm rõ nguồn để bố trí vốn đối ứng dụng cho dự án.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 47).

- Đề nghị xác định sơ bộ chi phí vận hành, nguồn ngân sách đảm bảo cho vận hành, bảo trì các công trình của dự án sau khi hoàn thành.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 68, 69).

đ) Về phương án trả nợ vay: Đề nghị tính toán kỹ nguồn thu ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 -2025 và phương án trả nợ vốn vay đảm bảo đúng quy định, điều kiện và tiến độ sẽ cam kết với nhà tài trợ.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và

hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 44÷47).

e) Về đánh giá sơ bộ tác động môi trường: Đề nghị phân tích, đánh giá sơ bộ tác động môi trường với đầy đủ các nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 52 ÷ 57).

g) Bổ sung đề xuất các hoạt động thực hiện trước theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và hoàn chỉnh trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (tại trang số 77).

IV. Bộ Tài chính

1. Trên cơ sở ý kiến của đại diện lãnh đạo Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại - Bộ Tài chính tại cuộc họp trực tuyến ngày 26/8/2021, UBND tỉnh đã có Công văn số 4610/UBND-NNTN ngày 09/9/2021 gửi Bộ Tài chính đề bổ sung, làm rõ một số nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi” vay vốn ADB (có bản chụp kèm theo).

2. Về tên dự án, tên hợp phần dự án:

Theo đề xuất của Cục quản lý nợ và Tài chính đối ngoại - Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO), UBND tỉnh Quảng Ngãi thống nhất điều chỉnh tên dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi” thành:

Dự án “*Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi*”, bỏ cụm từ “Dự án thành phần”;

Sửa tên “Hợp phần 2: Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng tưới tiêu để hiện đại hóa hệ thống thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu” thành “*Hợp phần 1: Nâng cấp cơ sở hạ tầng tưới tiêu hiện đại thích ứng Biến đổi khí hậu (sử dụng vốn vay ADB và vốn đối ứng tỉnh)*”;

Sửa tên “Hợp phần 3: Áp dụng các biện pháp quản lý nước ở nội đồng dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi” thành “*Hợp phần 2: Áp dụng các biện pháp quản lý nước hiệu quả ở nội đồng (sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại và vốn đối ứng của tỉnh)*” để phù hợp và thống nhất chung các tỉnh (các nội dung còn lại không thay đổi).

Trên đây là nội dung giải trình, bổ sung và hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án “Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi” vốn vay ADB của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, xem xét, thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ Tướng Chính phủ(báo cáo);
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường(báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy(báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BQL Trung ương các dự án thủy lợi;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNTV265.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh